

Số: 08/2023/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 20 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Bãi bỏ lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ
Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú;*

*Xét Tờ trình số 197/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn
tỉnh Vĩnh Phúc tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm*

tra của Ban kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Bãi bỏ điểm a, khoản 2 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về lệ phí đăng ký cư trú (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện).

2. Bãi bỏ nội dung 1 Mục II tại biểu Danh mục, mức thu các loại phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2020/NQ - HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về Lệ phí đăng ký cư trú (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện).

Điều 2. Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Bãi bỏ khoản 4, Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung đối tượng được miễn, không phải nộp lệ phí đăng ký cư trú (đối với hoạt động do cơ quan địa phương thực hiện).

2. Bãi bỏ khoản 3 tại biểu Danh mục, mức thu một số loại phí, lệ phí sửa đổi, bổ sung kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung khoản 1 Mục II Danh mục, mức thu các loại phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc Khóa XVII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2023. *7. Ven*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện ủy, thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Thường trực Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình, Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chánh, Phó Văn phòng, Chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND (01). T (50b).

7

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan
Hoàng Thị Thúy Lan